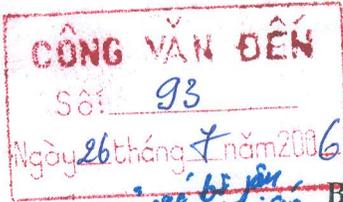


Số: **1998** /QĐ - BNN-KHCN

Hà nội, ngày **11** tháng **07** năm 2006



QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Giống cây trồng Lâm nghiệp mới

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 86/2003/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Pháp lệnh Giống cây trồng số 15/2004/PL-UBTVQH11 ngày 24 tháng 3 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Biên bản họp ngày 11/1/2006 của Hội đồng Khoa học công nghệ được thành lập theo Quyết định số 3576/QĐ-BNN-KHCN ngày 21/12/2005 của Bộ Nông nghiệp và PTNT đánh giá kết quả khảo nghiệm một số giống cây trồng Lâm nghiệp mới do Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu chọn tạo.

Xét đề nghị của Ông Vụ trưởng Vụ Khoa học Công nghệ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay công nhận những giống cây trồng Lâm nghiệp mới do Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam nghiên cứu chọn tạo (như phụ lục kèm theo).

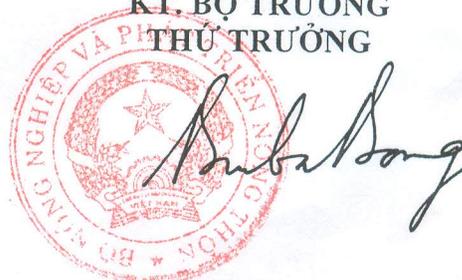
Điều 2: Tập thể tác giả cùng Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam chịu trách nhiệm phổ biến, hướng dẫn các kỹ thuật có liên quan đến các giống được công nhận ở trên và phối hợp với Cục Lâm nghiệp, Trung tâm Khuyến nông quốc gia nhanh chóng đưa các giống này vào sản xuất ở những nơi phù hợp;

Điều 3: Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Khoa học công nghệ, Viện trưởng Viện Khoa học Lâm nghiệp Việt Nam, Cục trưởng Cục Lâm nghiệp, Giám đốc Trung tâm Khuyến nông quốc gia, Tập thể tác giả và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân:

- Như điều 3;
- Lưu VP, Vụ KHCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Bùi Bá Bổng

DANH SÁCH GIỐNG CÂY TRỒNG MỚI ĐƯỢC CÔNG NHẬN

(Kèm theo quyết định số 1998 /QĐ - BNN - KHCN ngày 11 tháng 07 năm 2006)



I. CÔNG NHẬN GIỐNG QUỐC GIA

I.1. Dòng Keo Lai tự nhiên ký hiệu là BV33

Tập thể tác giả: Lê Đình Khả, Nguyễn Đình Hải, Hà Huy Thịnh và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng

II. CÔNG NHẬN GIỐNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT

II.1. Hai dòng Keo lai nhân tạo ký hiệu là MA1 và MA2 áp dụng cho vùng Ba Vì - Hà Tây, Vạn Xuân - Phú Thọ và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Nguyễn Việt Cường, Lê Đình Khả và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II.2. Ba dòng Keo lai tự nhiên ký hiệu là BV71, BV73 và BV75 áp dụng cho vùng Ba Vì - Hà Tây, Yên Thành - Nghệ An và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Lê Đình Khả, Nguyễn Đình Hải, Hà Huy Thịnh và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II.3. Ba dòng Keo lai tự nhiên ký hiệu là TB1, TB7, TB11 áp dụng cho vùng Bầu Bàng - Bình Dương và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Lê Đình Khả, Phạm Văn Tuấn, Lưu Bá Thịnh, Đặng Phước Đại và cán bộ công nhân viên Trung tâm Khoa học sản xuất lâm nghiệp Đông Nam Bộ.

II.4. Ba dòng Keo lá tràm ký hiệu là BVlt25, BVlt83 và BVlt84 áp dụng cho vùng Đông Hà - Quảng Trị, Ba Vì - Hà Tây và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Lê Đình Khả, Hồ Quang Vinh, Hà Huy Thịnh và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng.

II.5. Một dòng Keo lá tràm ký hiệu là BVlt85 áp dụng cho vùng Đông Hà - Quảng Trị và những nơi có điều kiện sinh thái tương tự.

Tập thể tác giả: Lê Đình Khả, Hồ Quang Vinh, Hà Huy Thịnh và cán bộ công nhân viên Trung tâm nghiên cứu giống cây rừng. 